

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2017 - 2018**

STT	SBD	MSHS	HỌ TÊN HS		LỚP	PHÒNG	GHI CHÚ
1	004	785505160265	Đoàn Thị Lan	Anh	7/1	P.01	
2	008	785505160266	Nguyễn Lê Ngọc	Anh	7/1	P.01	
3	011	785505160267	Nguyễn Thị Hồng	Ánh	7/1	P.01	
4	023	785505160269	Võ Minh	Châu	7/1	P.01	
5	028	785505160270	Lê Trang Hồng	Diễm	7/1	P.02	
6	033	785505160271	Nguyễn Ngọc Phương	Dung	7/1	P.02	
7	037	785505160272	Trần Thị Mỹ	Duyên	7/1	P.02	
8	053	785505160273	Trần Anh	Hào	7/1	P.03	
9	058	785505160275	Nguyễn Hữu	Hậu	7/1	P.03	
10	063	785505160510	Nguyễn Trung	Hiếu	7/1	P.03	
11	065	785505160276	Trương Nhật	Hoàng	7/1	P.03	
12	103	785505160277	Kim Hoàng	Long	7/1	P.04	
13	113	785505160278	Dương Quang	Minh	7/1	P.05	
14	118	785505160280	Hồ Kiều	My	7/1	P.05	
15	119	785505160279	Mai Quỳnh Thảo	My	7/1	P.05	
16	122	785505160281	Nguyễn Hồng	Mỹ	7/1	P.05	
17	132	785505160282	Nguyễn Hoàng Kim	Ngân	7/1	P.06	
18	158	785505160283	Huỳnh Tú	Như	7/1	P.07	
19	159	785505160284	Lê Thị Quỳnh	Như	7/1	P.07	
20	175	785505160285	Hồ Hoàng	Phi	7/1	P.07	
21	182	785505160287	Ngô Thanh	Phúc	7/1	P.07	
22	184	785505160286	Nguyễn Võ Hoàng	Phúc	7/1	P.08	
23	188	785505160288	Phan Nguyễn Mai	Phương	7/1	P.08	
24	189	785505160289	Tạ Yên	Phương	7/1	P.08	
25	190	785505160290	Nguyễn Thị Ngọc	Phượng	7/1	P.08	
26	209	785505160291	Lê Anh	Thành	7/1	P.09	
27	211	785505160292	Nguyễn Đức	Thạnh	7/1	P.09	
28	223	785505160293	Ngô Minh	Thông	7/1	P.09	
29	224	785505160294	Nguyễn Hoàng	Thông	7/1	P.09	
30	230	785505160295	Huỳnh Ngọc Anh	Thư	7/1	P.09	
31	231	785505160296	Lê Phạm Minh	Thư	7/1	P.09	
32	232	785505160297	Phạm Thị Anh	Thư	7/1	P.09	
33	248	785505160298	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	7/1	P.10	
34	257	785505160299	Mai Thanh	Trúc	7/1	P.10	
35	267	785505160300	Nguyễn Ngọc Phương	Uyên	7/1	P.11	
36	281	785505160301	Phạm Kiều	Vy	7/1	P.11	
37	282	785505160302	Phạm Thị Yên	Vy	7/1	P.11	

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2017 - 2018**

STT	SBD	MSHS	HỌ TÊN HS		LỚP	PHÒNG	GHI CHÚ
1	006	785505160467	Nguyễn Hồ Tuấn	Anh	7/2	P.01	
2	018	785505160468	Nguyễn Thê	Bảo	7/2	P.01	
3	022	785505160451	Trần Thị Huỳnh	Châu	7/2	P.01	
4	027	785505160469	Nguyễn Hoàng	Danh	7/2	P.02	
5	036	785505160452	Lê Ngọc Mỹ	Duyên	7/2	P.02	
6	046	785505160488	Lương Thị Ngọc	Giàu	7/2	P.02	
7	050	785505160470	Tông Nguyễn Trí	Hải	7/2	P.02	
8	057	785505160453	Trang Thị Quyền	Hân	7/2	P.03	
9	061	785505160471	Lê Trung	Hiếu	7/2	P.03	
10	072	785505160472	Phạm Dương Gia	Huy	7/2	P.03	
11	078	785505160473	Trần Lê Tuấn	Kha	7/2	P.04	
12	090	785505160475	Nguyễn Tuấn	Kiệt	7/2	P.04	
13	094	785505160454	Đoàn Nguyễn Nghi	Lan	7/2	P.04	
14	096	785505160455	Bùi Võ Trúc	Linh	7/2	P.04	
15	108	785505160546	Trang Sĩ Thành	Lộc	7/2	P.04	
16	109	785505160476	Nguyễn Thành	Luân	7/2	P.05	
17	111	785505160547	Võ Tân	Lực	7/2	P.05	
18	117	785505160536	Phạm Bé	Mơ	7/2	P.05	
19	121	785505160456	Nguyễn Ngọc Thảo	My	7/2	P.05	
20	125	785505160477	Nguyễn Thành	Nam	7/2	P.05	
21	131	785505160457	Nguyễn Cao Thanh	Ngân	7/2	P.05	
22	141	785505160458	Huỳnh Thị Kim	Ngọc	7/2	P.06	
23	143	785505160537	Nguyễn Thị Anh	Ngọc	7/2	P.06	
24	149	785505160478	Trần Nguyễn Thái	Nguyễn	7/2	P.06	
25	150	785505160517	Nguyễn Đoàn Hữu	Nhân	7/2	P.06	
26	152	785505160459	Bùi Thảo	Nhi	7/2	P.06	
27	180	785505160489	Lương Hiệp	Phú	7/2	P.06	
28	191	785505160481	Nguyễn Thanh	Quân	7/2	P.07	
29	193	785505160460	Kỷ Thị Ngọc	Quý	7/2	P.08	
30	204	785505160461	Hồng Ngọc Thanh	Thanh	7/2	P.08	
31	206	785505160482	Nguyễn Quốc	Thanh	7/2	P.08	
32	221	785505160483	Nguyễn Đức	Thịnh	7/2	P.08	
33	222	785505160462	Nguyễn Thị Kim	Thoa	7/2	P.09	
34	235	785505160463	Nguyễn Hoài	Thương	7/2	P.09	
35	242	785505160484	Nguyễn Ngọc	Tiên	7/2	P.10	
36	246	785505160464	Lại Ngọc Bảo	Trâm	7/2	P.10	
37	253	785505160485	Trần Thanh Trọng	Trí	7/2	P.10	
38	260	785505160465	Phạm Võ Thanh	Trúc	7/2	P.10	
39	268	785505160486	Nguyễn Thị	Vàng	7/2	P.11	
40	275	785505160487	Lê Văn	Vĩnh	7/2	P.11	
41	277	785505160466	Huỳnh Lê Thúy	Vy	7/2	P.11	

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2017 - 2018

STT	SBD	MSHS	HỌ TÊN HS		LỚP	PHÒNG	GHI CHÚ
1	014	785505160538	Nguyễn Trọng	An	7/3	P.01	
2	003	785505160551	Đinh Thê	Anh	7/3	P.01	
3	009	785505160377	Nguyễn Phương	Anh	7/3	P.01	
4	015	785505160394	Đoàn Phương	Bảo	7/3	P.01	
5	025	785505160395	Trần Duy	Cung	7/3	P.01	
6	041	785505160529	Trần Thành	Đạt	7/3	P.02	
7	032	785505160378	Nguyễn Thị Mỹ	Diệu	7/3	P.02	
8	043	785505160396	Bùi Quốc	Đô	7/3	P.02	
9	034	79777506160063	Trần Dương Đức	Duy	7/3	P.02	
10	054	785505160379	Phan Thị Thu	Hăng	7/3	P.03	
11	059	785505160397	Trần Phúc	Hậu	7/3	P.03	
12	068	785505160398	Lê Văn	Hùng	7/3	P.03	
13	075	785505160399	Đoàn Lý Chân	Hưng	7/3	P.03	
14	083	785505160400	Nguyễn Văn	Khang	7/3	P.04	
15	088	785505160401	Phạm Minh	Khôi	7/3	P.04	
16	092	785505160380	Võ Thị Thúy	Kiều	7/3	P.04	
17	097	785505160381	Nguyễn Hoàng Trúc	Linh	7/3	P.04	
18	105	785505160402	Đoàn Nguyễn Tân	Lộc	7/3	P.05	
19	116	785505160382	Phạm Nguyệt	Minh	7/3	P.05	
20	126	785505160403	Phạm Hoài	Nam	7/3	P.05	
21	136	785505160383	Trần Thị Kim	Ngân	7/3	P.06	
22	142	785505160404	Ngô Minh	Ngọc	7/3	P.06	
23	154	785505160385	Nguyễn Thị Băng	Nhi	7/3	P.06	
24	163	785505160386	Đặng Kiều	Oanh	7/3	P.07	
25	164	785505160405	Cao Phong	Phát	7/3	P.07	
26	170	785505160479	Mai Tân	Phát	7/3	P.07	
27	174	785505160406	Võ Nguyễn Thiên	Phát	7/3	P.07	
28	186	785505160545	Cao Huỳnh	Phước	7/3	P.08	
29	187	785505160407	Cao Trần Hoàng	Phước	7/3	P.08	
30	197	785505160387	Phan Thị Tô	Quyên	7/3	P.08	
31	202	785505160408	Võ Thành	Tâm	7/3	P.08	
32	215	785505160388	Trần Thị Thanh	Thảo	7/3	P.09	
33	234	785505160389	Võ Ngọc Minh	Thư	7/3	P.09	
34	225	785505160410	Nguyễn Minh	Thuận	7/3	P.09	
35	239	785505160390	Võ Thị Cẩm	Tiên	7/3	P.10	
36	251	785505160411	Hồ Nguyễn Cao	Trí	7/3	P.10	
37	255	785505160391	Võ Nhật Phương	Trình	7/3	P.10	
38	263	785505160412	Huỳnh Minh	Tuân	7/3	P.11	
39	270	785505160392	Trần Nguyễn Thúy	Vi	7/3	P.11	
40	273	785505160413	Nguyễn	Vinh	7/3	P.11	
41	283	785505160534	Đỗ Lê An	Xuân	7/3	P.11	
42	285	785505160393	Trần Lê Hiếu	Yên	7/3	P.11	

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2017 - 2018

STT	SBD	MSHS	HỌ TÊN HS		LỚP	PHÒNG	GHI CHÚ
1	001	79777506160001	Trần Thanh Nguyên	Ai	7/4	P.01	
2	007	785505160430	Nguyễn Hoàng Tuấn	Anh	7/4	P.01	
3	010	785505160414	Đàm Ngọc	Anh	7/4	P.01	
4	016	785505160431	Kiều Thanh	Bảo	7/4	P.01	
5	021	785505170306	Danh Thị Ngọc	Châu	7/4	P.01	
6	026	785505160432	Nguyễn Hữu	Cường	7/4	P.01	
7	044	785505160433	Mai Duy	Đông	7/4	P.02	
8	035	785505160415	Đinh Thị Bích	Duyên	7/4	P.02	
9	055	785505160416	Huỳnh Gia	Hân	7/4	P.03	
10	062	785505160434	Nguyễn Trọng	Hiếu	7/4	P.03	
11	076	785505160436	Nguyễn Thanh	Hưng	7/4	P.03	
12	069	785505160435	Lâm Anh	Huy	7/4	P.03	
13	081	785505160437	Nguyễn Phúc Vỹ	Khang	7/4	P.04	
14	091	785505160438	Trần Phùng	Kiệt	7/4	P.04	
15	093	785505160417	Nguyễn Nhật Tường	Lam	7/4	P.04	
16	102	785505160418	Võ Ngọc Trúc	Linh	7/4	P.04	
17	107	785505160439	Nguyễn Văn	Lộc	7/4	P.05	
18	120	785505160419	Ngô Diễm	My	7/4	P.05	
19	123	785505160440	Hồ Khánh	Nam	7/4	P.05	
20	137	785505160420	Trang Kim	Ngân	7/4	P.06	
21	144	785505160421	Phạm Nguyễn Hồng	Ngọc	7/4	P.06	
22	146	785505160441	Châu Hoàng	Nguyên	7/4	P.06	
23	155	785505160535	Nguyễn Trang Yên	Nhi	7/4	P.06	
24	156	785505160422	Phan Mẫn	Nhi	7/4	P.06	
25	165	785505160442	Cao Tân	Phát	7/4	P.07	
26	172	785505160548	Nguyễn Minh	Phát	7/4	P.07	
27	177	785505160443	Võ Đại	Phi	7/4	P.07	
28	185	785505160423	Ngô Tiêu	Phụng	7/4	P.08	
29	192	785505160444	Nguyễn Võ Minh	Quân	7/4	P.08	
30	200	785505160424	Cao Tuyết	Sương	7/4	P.08	
31	205	785505160445	Nguyễn Chí	Thanh	7/4	P.08	
32	212	785505160425	Danh Nguyễn Thu	Thảo	7/4	P.09	
33	219	785505160446	Nguyễn Minh	Thiệu	7/4	P.09	
34	233	785505160426	Trương Ngọc Thanh	Thư	7/4	P.09	
35	238	785505160427	Nguyễn Ngọc Mỹ	Tiên	7/4	P.10	
36	240	785505160523	Lê Thành	Tiên	7/4	P.10	
37	241	785505160539	Nguyễn Danh Hoàng	Tiên	7/4	P.10	
38	244	785505160447	Trần Minh	Tiên	7/4	P.10	
39	247	785505160541	Nguyễn Bích	Trâm	7/4	P.10	
40	252	785505160448	Nguyễn Kiều Hoàng	Trí	7/4	P.10	
41	259	785505160428	Phạm Trang Thanh	Trúc	7/4	P.10	
42	269	785505160429	Cao Thị Tú	Vi	7/4	P.11	

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2017 - 2018**

STT	SBD	MSHS	HỌ TÊN HS		LỚP	PHÒNG	GHI CHÚ
1	002	785505160340	Đinh Nguyễn Lan	Anh	7/5	P.01	
2	017	785505160357	Nguyễn Gia	Bảo	7/5	P.01	
3	024	785505160358	Văn Phước	Chí	7/5	P.01	
4	029	785505160341	Lê Trương Ngọc	Diễm	7/5	P.02	
5	042	785505160359	Nguyễn Công	Định	7/5	P.02	
6	048	785505160342	Ngô Thị Thu	Hà	7/5	P.02	
7	056	785505160552	Nguyễn Ngọc Kim	Hân	7/5	P.03	
8	052	785505160360	Lâm	Hào	7/5	P.02	
9	064	785505160542	Kim	Hoàng	7/5	P.03	
10	066	785505160361	Đặng Thanh	Hùng	7/5	P.03	
11	070	785505160533	Lê Đức	Huy	7/5	P.03	
12	071	785505160362	Nguyễn Cao Thanh	Huy	7/5	P.03	
13	082	785505160363	Nguyễn Tân	Khang	7/5	P.04	
14	085	785505160364	Phạm Đăng	Khoa	7/5	P.04	
15	089	785505160343	Phan Trung	Kiên	7/5	P.04	
16	099	785505160344	Nguyễn Thị Nhã	Linh	7/5	P.04	
17	106	785505160365	Nguyễn Phúc	Lộc	7/5	P.05	
18	112	785505160345	Trương Thị Bạch	Mai	7/5	P.05	
19	114	785505160366	Nguyễn Thê	Minh	7/5	P.05	
20	124	785505160553	Nguyễn Hoài	Nam	7/5	P.05	
21	130	785505160346	Lê Nguyễn Kim	Ngân	7/5	P.05	
22	135	785505160347	Phùng Thị Tuyết	Ngân	7/5	P.06	
23	139	785505160367	Trần Hữu	Nghĩa	7/5	P.06	
24	148	785505160348	Ngô Thị Trúc	Nguyên	7/5	P.06	
25	153	785505160530	Hồ Ngọc Yên	Nhi	7/5	P.06	
26	157	785505160349	Đoàn Thị Quỳnh	Như	7/5	P.07	
27	166	785505160368	Giang Nhuận	Phát	7/5	P.07	
28	168	785505160543	Kim	Phát	7/5	P.07	
29	171	785505160369	Ngô Trần Thành	Phát	7/5	P.07	
30	183	785505160370	Nguyễn Hưng	Phúc	7/5	P.08	
31	196	785505160350	Phạm Thảo	Quyên	7/5	P.08	
32	201	785505160371	Nguyễn Tân	Tài	7/5	P.08	
33	217	785505160372	Nguyễn Việt	Thắng	7/5	P.09	
34	216	785505160351	Trang Thị Thanh	Thảo	7/5	P.09	
35	218	785505160409	Võ Đăng	Thiện	7/5	P.09	
36	226	785505160373	Võ Đăng	Thuận	7/5	P.09	
37	229	785505160352	Võ Thị Thu	Thủy	7/5	P.09	
38	245	785505160374	Trần Mai Trung	Tín	7/5	P.10	
39	254	785505160354	Lương Ngọc Mỹ	Trình	7/5	P.10	
40	265	785505160375	Võ Văn Anh	Tuân	7/5	P.11	
41	266	785505160355	Lê Nguyễn Cát	Tường	7/5	P.11	
42	274	785505160376	Nguyễn Ngọc	Vinh	7/5	P.11	
43	279	785505160356	Nguyễn Hồ Triệu	Vy	7/5	P.11	
44							
45							

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2017 - 2018

STT	SBD	MSHS	HỌ TÊN HS		LỚP	PHÒNG	GHI CHÚ
1	005	785505160303	Huỳnh Thi Lan	Anh	7/6	P.01	
2	019	785505160321	Huỳnh Quốc	Bình	7/6	P.01	
3	040	785505160322	Phan Tiên	Đạt	7/6	P.02	
4	031	785505160304	Nguyễn Thị Huỳnh	Diễm	7/6	P.02	
5	047	785505160305	Đặng Nguyễn Thu	Hà	7/6	P.02	
6	051	785505160323	Hồ Chí	Hào	7/6	P.02	
7	067	785505160324	Huỳnh Quốc	Hùng	7/6	P.03	
8	077	785505160306	Nguyễn Trần Thụy Mỹ	Hương	7/6	P.03	
9	073	785505160325	Phan Tân	Huy	7/6	P.03	
10	079	785505160326	Giang Lê	Khang	7/6	P.04	
11	086	79785505150076	Trần Minh	Khoa	7/6	P.04	
12	087	785505160327	Trương Vũ Anh	Khoa	7/6	P.04	
13	098	785505160307	Nguyễn Mỹ	Linh	7/6	P.04	
14	104	785505160328	Nguyễn Hoàng Phi	Long	7/6	P.04	
15	110	785505160308	Trần Huỳnh Ai	Luân	7/6	P.05	
16	115	785505160329	Nguyễn Võ Lê	Minh	7/6	P.05	
17	128	785505160310	Đặng Huỳnh Thu	Ngân	7/6	P.05	
18	133	785505160309	Nguyễn Thị Kim	Ngân	7/6	P.06	
19	138	785505160330	Ngô Trương Sĩ	Nghị	7/6	P.06	
20	145	785505160311	Trần Thị Yên	Ngọc	7/6	P.06	
21	151	785505160331	Nguyễn Phan Minh	Nhật	7/6	P.06	
22	160	785505160312	Trần Nguyễn Minh	Như	7/6	P.07	
23	167	785505160332	Hồ Đoàn Thành	Phát	7/6	P.07	
24	169	785505160532	Lê Thành	Phát	7/6	P.07	
25	179	785505160333	Lê Thiên	Phú	7/6	P.07	
26	181	785505160554	Lê Hồng	Phúc	7/6	P.07	
27	194	785505160313	Hồ Hoàng Thảo	Quyên	7/6	P.08	
28	203	785505160531	Nguyễn Minh	Thái	7/6	P.08	
29	210	785505160335	Nguyễn Văn	Thành	7/6	P.09	
30	214	785505160314	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	7/6	P.09	
31	228	785505160315	Trương Thị Thu	Thủy	7/6	P.09	
32	237	785505160316	Nguyễn Mai Cẩm	Tiên	7/6	P.10	
33	243	785505160337	Nguyễn Văn	Tiên	7/6	P.10	
34	250	785505160317	Cao Ngọc Quê	Trân	7/6	P.10	
35	261	785505160338	Trần Thanh	Trung	7/6	P.11	
36	262	785505160318	Dương Cẩm	Tú	7/6	P.11	
37	264	785505160550	Lê Văn	Tuân	7/6	P.11	
38	271	785505160339	Nguyễn Quốc	Việt	7/6	P.11	
39	280	785505160319	Nguyễn Thị Thúy	Vy	7/6	P.11	
40							

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2017 - 2018

STT	SBD	MSHS	HỌ TÊN HS		LỚP	PHÒNG	GHI CHÚ
1	012	785505160506	Lê Hoàng	An	7/7	P.01	
2	013	785505170303	Nguyễn Lê Hồng	An	7/7	P.01	
3	020	785505160507	Nguyễn Đăng Đông	Bình	7/7	P.01	
4	038	785505160491	Huỳnh Anh	Đào	7/7	P.02	
5	039	785505160508	Phạm Minh	Đạt	7/7	P.02	
6	030	785505160490	Nguyễn Ngọc Hồng	Diễm	7/7	P.02	
7	045	785505160527	Lê Vũ Trường	Giang	7/7	P.02	
8	049	785505160509	Hồ Vũ	Hải	7/7	P.02	
9	060	785505160492	Võ Thị Thu	Hiên	7/7	P.03	
10	074	785505160511	Trang Sĩ Gia	Huy	7/7	P.03	
11	080	785505160512	Hồ Hoàng	Khang	7/7	P.04	
12	084	785505160513	Trần Quốc	Khánh	7/7	P.04	
13	095	785505160493	Nguyễn Thị Tuyết	Lan	7/7	P.04	
14	100	785505160494	Phan Nguyên Yên	Linh	7/7	P.04	
15	101	785505160514	Phan Trần Duy	Linh	7/7	P.04	
16	127	785505160495	Trần Thu Ngọc	Nga	7/7	P.05	
17	129	785505160516	Huỳnh Thị Thanh	Ngân	7/7	P.05	
18	134	785505160496	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	7/7	P.06	
19	140	785505160497	Đoàn Thị Mỹ	Ngọc	7/7	P.06	
20	147	785505160540	Ngô Khôi	Nguyên	7/7	P.06	
21	161	785505160498	Trần Thị Huỳnh	Như	7/7	P.07	
22	162	785505170302	Quách Đại	Oai	7/7	P.07	
23	173	785505160518	Nguyễn Tân	Phát	7/7	P.07	
24	176	785505160480	Nguyễn Hoàng	Phi	7/7	P.07	
25	178	785505160519	Lê Tuấn	Phong	7/7	P.07	
26	195	785505160499	Lê Thị Huệ	Quyên	7/7	P.08	
27	198	785505160520	Nguyễn Hữu	Sang	7/7	P.08	
28	199	785505160528	Lê Hoàng	Sơn	7/7	P.08	
29	207	785505160555	Phan Ngọc Hoài	Thanh	7/7	P.08	
30	208	785505160521	Lại Minh	Thành	7/7	P.08	
31	213	785505160500	Nguyễn Thị Hồng	Thảo	7/7	P.09	
32	220	785505160522	Lê Phước	Thịnh	7/7	P.09	
33	227	785505160501	Đào Thị Thanh	Thúy	7/7	P.09	
34	236	785505160502	Nguyễn Thị Thanh	Thy	7/7	P.10	
35	249	785505160503	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	7/7	P.10	
36	256	785505160504	Lê Thủy	Trúc	7/7	P.10	
37	258	785505160524	Nguyễn Huy	Trúc	7/7	P.10	
38	272	785505160525	Trương Hoàng	Việt	7/7	P.11	
39	276	785505160526	Nguyễn Phi	Vũ	7/7	P.11	
40	278	785505160505	Ký Ngọc Thúy	Vy	7/7	P.11	
41	284	785505160564	Dương Ngọc	Yên	7/7	P.11	